TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26/QĐ-TA	*T, ngày 08 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thu Thủy

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Mai Hoa

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 23/QĐ-TA ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **TRẦN VĂN B** (Tên thường gọi: N)

Sinh năm: 1974 Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Trình độ văn hóa: 2/12

Nghề nghiệp: Không

HKTT và chỗ ở: Cụm 4, V, T, Hà Nội

Con ông: Trần Văn T (đã chết) và bà: Vũ Thị B

Có vợ là Trần Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014

Tiền án:

- Năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Năm 1997, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 72 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Năm 2004, đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 24 tháng.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T: Ông Phạm Văn L – Phó phòng Lao động Thương Binh và Xã hội

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:* Bà Đặng Thị Sơn Cầm – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm là anh Trần Văn B. Theo hồ sơ thể hiện anh B nghiện ma tuý từ năm 2001, đã được đi cai nghiện ma túy 1 lần, nay lại tái nghiện. Ngày 04/01/2018, anh B bị Công an xã V kiểm tra hành chính và tiến hành xét nghiệm ma tuý trong nước tiểu. Theo phiếu trả lời kết quả của Trung tâm y tế xã V thì kết quả xét nghiệm của anh B dương tính với chất ma túy. Do đó, UBND xã V đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B.

Ngày 23/4/2018, phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T có văn bản số 93/LĐTB&XH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện T.

Tại phiên họp: Đại diện Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện T thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị tuân thủ các quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B từ 20 - 24 tháng.

Người bị đề nghị là anh Trần Văn B: Giữ nguyên những lời trình bày như trong hồ sơ, thừa nhận việc nghiện ma tuý từ năm 2001, không có ý kiến gì về việc Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện tại trung tâm, chỉ đề nghị Toà án xem xét rút ngắn thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là anh Trần Văn B được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Công an và UBND xã V lập hồ sơ theo quy định đã được Phòng Tư pháp huyện T kiểm tra tính pháp lý và có văn bản của phòng Lao động

Thương Binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị – anh Trần Văn B là người nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi; Năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 1997, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 72 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2004, anh B đã đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm với thời gian 24 tháng. Anh B đã nhận thức được việc nghiện ma túy của mình là ảnh hưởng xấu tới sức khỏe và tình hình trật tự an toàn xã hội và tự nguyện khai báo.

Xét đề nghị của Đại diện phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T và lời trình bày của người bị đề nghị; đủ cơ sở kết luận người bị đề nghị anh Trần Văn B là đối tượng nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi, có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và đã từng đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B là cần thiết, có căn cứ pháp luật. Khi áp dụng có xem xét đến việc anh B đã có thái độ ăn năn, hối cải, mong muốn được cai nghiện để làm lại cuộc đời, trở thành người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào Điều 95, 96, 105, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 20, 22, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn B

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Anh Trần Văn B có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Anh B khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện T, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện T.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện T, Công an huyện T thi hành quyết định này.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
Thẩm phán

Nơi nhận:
- Công an huyện T;
- Phòng LĐTB&XH huyện;
- VKSND huyện T;
- UBND xã V;
- Người bị đề nghị;
- Lưu.

Trần Thị Thu Thủy